



NHÌN LẠI 20 NĂM ĐẢNG LÃNH ĐẠO KINH TẾ

TS NGÔ HUY TIẾP*

Lãnh đạo kinh tế là một trong những lĩnh vực lãnh đạo trọng yếu của Đảng ta, một lĩnh vực hoạt động đa dạng, phức tạp, quan hệ đến tất cả các mặt của đời sống xã hội. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII, Đảng ta chỉ rõ: “Trong giai đoạn hiện nay lãnh đạo kinh tế là nhiệm vụ trung tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt”. Mỗi một thay đổi nhỏ trong đường lối, chính sách kinh tế - xã hội của Đảng và Nhà nước đều có thể có những tác động trực tiếp đến hoạt động sản xuất - kinh doanh của các chủ thể kinh tế và cuộc sống của người dân. Thực tiễn lãnh đạo kinh tế của Đảng ta cho thấy, do hoạt động kinh tế luôn có quan hệ mật thiết đến toàn bộ hoạt động của đời sống xã hội, nên lãnh đạo kinh tế của Đảng cũng luôn chịu những tác động mạnh mẽ của các đặc điểm kinh tế, đặc điểm xã hội, đặc điểm văn hóa, đặc điểm chính trị... của đất nước. Để bảo đảm lãnh đạo kinh tế thắng lợi, việc xác định nội dung và phương thức lãnh đạo của Đảng phải tính tới sự chi phối của các đặc điểm nói trên.

1. Về nội dung lãnh đạo kinh tế của Đảng.

- Đảng xây dựng tư duy lý luận về kinh tế làm cơ sở xây dựng đường lối phát triển kinh tế - xã hội. Có tư duy lý luận đúng mới có cơ sở để xây dựng đường lối, chính sách đúng. Bước vào đổi mới sự nghiệp xây dựng CNXH ở Việt Nam, bắt đầu từ Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI, Đảng ta xác định: “Đảng phải đổi mới nhiều mặt: Đổi mới tư duy, trước hết là tư duy kinh tế”¹. Do đó, với vai trò lãnh đạo

kinh tế của Đảng cầm quyền, nội dung lãnh đạo đầu tiên của Đảng phải là xây dựng tư duy lý luận về kinh tế của thời kỳ đổi mới. Trải qua hơn hai mươi năm đổi mới toàn diện sự nghiệp xây dựng CNXH ở Việt Nam, Đảng ta đã tổng kết được những bài học kinh nghiệm có giá trị trên tất cả các lĩnh vực, qua đó hình thành lý luận về CNXH và con đường đi lên CNXH, lý luận về kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam. Có thể nói, thành tựu lý luận kinh tế quan trọng nhất của Đảng ta là lý luận về “mô hình kinh tế thị trường định hướng XHCN” và lý luận về “thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN” ở nước ta. Có làm rõ được lý luận về mô hình kinh tế và thể chế kinh tế, Đảng ta mới có cơ sở để định ra đường lối, chủ trương, nhiệm vụ kinh tế - xã hội đúng đắn và chỉ đạo điều hành nền kinh tế vận hành tuân theo quy luật khách quan.

Về mô hình “kinh tế thị trường định hướng XHCN” ở nước ta, có thể nói là kết quả quá trình tìm tòi công phu của Đảng từ năm 1986 đến nay. Nếu tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, Đảng ta mới chỉ nhận thức: Nền kinh tế nước ta là “nền kinh tế có cơ cấu nhiều thành phần là một đặc trưng của thời kỳ quá độ”; trong đó, “kinh tế xã hội chủ nghĩa với khu vực quốc doanh làm nòng cốt” và “phát triển nền kinh tế hàng hoá nhiều thành phần theo định hướng xã hội chủ nghĩa”², thì đến Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII, Đảng ta làm rõ hơn một bước nữa mô hình: “Nền

* Học viện Xây dựng Đảng.

kinh tế nhiều thành phần, vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa”³. Đến Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX, X, Đảng ta đã nhận thức rõ mô hình kinh tế tổng quát của nước ta trong suốt thời kỳ quá độ: “Để đi lên chủ nghĩa xã hội chúng ta phải phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa”⁴.

Về “Thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa”⁵ và từng bước hoàn thiện thể chế kinh tế đó. Tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, Đảng ta xác định “nhiệm vụ bao trùm, mục tiêu tổng quát của những năm còn lại của chặng đường đầu tiên là ổn định tình hình kinh tế - xã hội, tiếp tục xây dựng những tiền đề cần thiết cho việc đẩy mạnh công nghiệp hoá xã hội chủ nghĩa cho những chặng đường tiếp theo”⁶. Trên cơ sở nhiệm vụ, mục tiêu chiến lược đó, Đại hội đề ra ba chương trình kinh tế lớn là sản xuất lương thực - thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu, xem đó là mũi nhọn phát triển kinh tế trong thời kỳ mới. Đến Đại hội VII, Đảng ta bổ sung vào mục tiêu tổng quát nói trên nội dung “đến năm 2000 ra khỏi khủng hoảng” và “phấn đấu vượt qua tình trạng nước nghèo và kém phát triển”⁷. Đại hội VIII của Đảng (tháng 6-1996) khẳng định nước ta đã ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội và thực hiện chiến lược “đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước” với mục tiêu, trong vòng từ năm 1996 đến năm 2020 “xây dựng nước ta thành một nước công nghiệp có cơ sở vật chất kỹ thuật hiện đại, cơ cấu kinh tế hợp lý, quan hệ sản xuất tiến bộ phù hợp với trình độ của lực lượng sản xuất”⁸. Đến

năm 2001, tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX, Đảng ta xác định chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2001-2010 nhằm “đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển... đến năm 2020, nước ta cơ bản trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại”⁹. Đến Đại hội X của Đảng, năm 2006, bổ sung thêm vào chiến lược nói trên một chữ “sớm”, trong “sớm đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển...”.

Trên cơ sở mục tiêu, chiến lược đã xác định, Đảng đề ra chủ trương, chính sách, mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể, đề ra kế hoạch và các quyết sách lớn trong phát triển kinh tế - xã hội cho từng thời kỳ (theo kế hoạch 5 năm).

- Đảng lãnh đạo xây dựng nhà nước vững mạnh làm tốt chức năng tổ chức và quản lý có hiệu quả nền kinh tế quốc dân. Trong điều kiện Đảng cầm quyền, Đảng lãnh đạo xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN nhằm làm tốt chức năng quản lý và tổ chức xây dựng nền kinh tế quốc dân. Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam là Nhà nước của dân, do dân và vì dân, có sự phân công thực hiện quyền lực nhà nước của ba nhánh cơ quan: lập pháp, tư pháp và hành pháp dưới sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của Đảng Cộng sản cầm quyền. Đối với cơ quan lập pháp, Đảng lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và thông qua các bộ luật đáp ứng yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế khi Việt Nam là thành viên của WTO. Đảng cho chủ trương và định hướng việc xây dựng các bộ luật theo đúng quan điểm của Đảng, tuy nhiên, Đảng không can thiệp vào trình tự và thẩm quyền ban hành luật của các cơ quan nhà nước. Đảng lãnh

*Làng xã văn hoá lieu giữ thuần phong mỹ tục
Chính quyền vững mạnh nền quốc gia kiêu hãnh*

TRỰC NGÔN

đạo các cơ quan nhà nước xây dựng và ban hành luật theo đúng quy định của *Hiến pháp* và pháp luật.

Đối với các cơ quan hành pháp, từ trung ương đến cơ sở, Đảng lãnh đạo xây dựng hệ thống các cơ quan này trong sạch, vững mạnh theo hướng: làm tốt chức năng quản lý và tổ chức xây dựng nền kinh tế. Tiến hành cải cách toàn diện nền hành chính quốc gia, bao gồm cải cách bộ máy, cải cách thể chế, cải cách thủ tục hành chính và xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức hoạt động trong bộ máy nhà nước nói chung, bộ máy hành chính nói riêng có đủ phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu xây dựng kinh tế thời kì mới.

- Đảng lãnh đạo xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức và nguồn nhân lực có chất lượng (lao động có tay nghề cao) cho nền kinh tế: Đảng thực hiện việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí sử dụng và thực hiện chính sách cán bộ... đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý trong các đơn vị có quan hệ trực tiếp đến các hoạt động kinh tế, đồng thời, Đảng còn có trách nhiệm xây dựng đội ngũ chuyên gia, tham mưu, giúp việc cho các cơ quan lãnh đạo, quản lý của Đảng và Nhà nước trong các hoạt động kinh tế.

2. Về phương thức lãnh đạo kinh tế của Đảng ta hiện nay.

- Đảng lãnh đạo kinh tế bằng chủ trương, đường lối, bằng sự chỉ đạo các vấn đề lớn do thực tiễn đặt ra: Đảng thực hiện sự lãnh đạo của mình đối với lĩnh vực kinh tế, trước hết bằng việc ban hành quan điểm, đường lối chung. Đường lối chung chỉ ra quan điểm về sự thống nhất giữa các

lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh, đối ngoại... Đường lối kinh tế là sự cụ thể hóa đường lối chung của Đảng trong lĩnh vực kinh tế.

Từ đường lối kinh tế, Đảng xác định mục tiêu chiến lược, mục tiêu cụ thể, nhiệm vụ và chỉ tiêu phát triển kinh tế, định hướng các chính sách kinh tế, trên cơ sở đó các cơ quan nhà nước xây dựng luật pháp, chính sách, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế của đất nước. Đảng lãnh đạo kinh tế thông qua bộ máy nhà nước là phương thức lãnh đạo chủ yếu, hiệu quả và đặc thù trong điều kiện Đảng cầm quyền. Đảng không thể lãnh đạo trực tiếp các tầng lớp nhân dân, các thành phần kinh tế thực hiện đường lối, nghị quyết của Đảng, mà đường lối nghị quyết ấy phải thông qua bộ máy nhà nước thể chế hoá thành luật pháp và chính sách để nhân dân thực hiện.

- Đảng lãnh đạo kinh tế thông qua các tổ chức đảng và đảng viên hoạt động trong các thành phần kinh tế và tổ chức có liên quan: Sự có mặt của tổ chức đảng và đảng viên trong các cơ quan và tổ chức kinh tế là điều kiện khách quan để Đảng thực hiện sự lãnh đạo kinh tế của mình. Để lãnh đạo kinh tế, Đảng tiến hành xây dựng các tổ chức đảng và phát triển đội ngũ đảng viên hoạt động trong các thành phần kinh tế. Tùy theo tính chất của các thành phần kinh tế, Đảng quy định chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức cơ sở đảng hoạt động trong thành phần kinh tế đó. Các tổ chức đảng và đảng viên trực tiếp quán triệt và triển khai thực hiện các chỉ thị nghị quyết của Đảng, tiến hành công tác chính trị, tư tưởng đối với quần chúng trong doanh nghiệp và cơ quan. Lãnh đạo các tổ chức công đoàn,

*Cán bộ là rường cột của quốc gia tận trung với Đảng, tận hiếu với dân
Công chức là công bộc của nhân dân tận lực việc dân, tận tâm việc nước*

TRỰC NGỎN

đoàn thanh niên, phụ nữ và các tổ chức quần chúng có trong đơn vị chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.

- Đảng lãnh đạo kinh tế bằng công tác tư tưởng: Công tác tư tưởng của Đảng có tầm quan trọng to lớn trong lãnh đạo xây dựng kinh tế. Thông qua công tác tư tưởng, Đảng thực hiện lãnh đạo kinh tế bằng tuyên truyền, vận động các lực lượng xã hội thấu hiểu ý nghĩa, vai trò của chủ trương, đường lối, nhiệm vụ kinh tế của Đảng đối với sự phát triển đất nước, qua đó xây dựng ý thức trách nhiệm và quyết tâm tham gia đóng góp của nhân dân. Mặt khác, công tác tư tưởng có nhiệm vụ tổng kết thực tiễn, nghiên cứu và phát triển lý luận, góp phần xây dựng và hoàn thiện đường lối, chính sách kinh tế - xã hội.

- Đảng lãnh đạo kinh tế thông qua công tác kiểm tra, giám sát đội ngũ cán bộ, đảng viên và các tổ chức của Đảng hoạt động trong các thành phần kinh tế: Đảng tiến hành công tác kiểm tra, giám sát đối với các tổ chức đảng và đảng viên hoạt động trong các thành phần kinh tế, chấp hành quan điểm, đường lối của Đảng. Kiểm tra, giám sát là một phương thức lãnh đạo cơ bản của Đảng. Đảng ta chỉ rõ: lãnh đạo phải kiểm tra, giám sát; lãnh đạo mà không kiểm tra, giám sát coi như không lãnh đạo. Sự lãnh đạo của Đảng trong lĩnh vực kinh tế không nằm ngoài phương thức lãnh đạo chung đó. Thông qua công tác kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng và đảng viên hoạt động trong các cơ quan và tổ chức kinh tế, Đảng nắm vững tình hình mọi mặt của Đảng, nắm chắc đội ngũ cán bộ, đảng viên chấp hành quan điểm, đường lối của Đảng đến mức nào để có giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo phù hợp.

3. Một số giải pháp tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo phát triển kinh tế của Đảng.

- Tiếp tục làm sáng tỏ nhận thức lý luận về xây dựng nền kinh tế thị trường định

hướng XHCN; xây dựng nhà nước pháp quyền trong thời kỳ quá độ.

Mặc dù chưa nhận thức đầy đủ những đặc trưng cơ bản của mô hình kinh tế thị trường định hướng XHCN, song để chỉ đạo các cơ quan nhà nước điều hành hoạt động kinh tế trong thực tiễn, Đảng ta đã nghiên cứu, xây dựng và từng bước hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN (Nghị quyết lần thứ 6, BCH TƯ khoá X) như hoàn thiện các quan hệ sở hữu, trong đó có quan hệ sở hữu đất đai; khẳng định rõ vai trò chủ đạo của thành phần kinh tế nhà nước; hoàn thiện quan hệ phân phối, quan hệ thị trường; tính hiệu quả của các thành phần kinh tế. Định hướng xây dựng và hoàn thiện hệ thống chính sách của Nhà nước trong lĩnh vực kinh tế như chính sách tài chính tiền tệ; chính sách kinh tế đối ngoại; chính sách đầu tư... Tuy vậy, vấn đề mô hình và thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN vẫn còn nhiều điểm chưa sáng tỏ, cần được nghiên cứu sâu sắc hơn nữa.

Nhận thức về Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong điều kiện xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng XHCN là quá trình tìm tòi sáng tạo của Đảng ta. Mối quan hệ giữa nhà nước pháp quyền tư sản và kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa thì rõ về lý luận và thực tiễn ở các nước tư bản phát triển như Mỹ, Anh, Pháp, Đức, Nhật... Song ở nước ta, nhận thức về Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam và vai trò của nó trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, mới chỉ là bước đầu, cần được nghiên cứu sâu sắc hơn nữa.

- Nhận thức rõ hơn nữa đối tượng, nội dung, phương thức lãnh đạo kinh tế của Đảng: tiếp tục làm sáng tỏ đối tượng, nội dung lãnh đạo kinh tế của Đảng; nhận thức rõ phương thức lãnh đạo kinh tế của Đảng. Thực ra phương thức và nội dung lãnh đạo kinh tế của Đảng là không thể tách rời. Không có nội dung tách khỏi phương thức và không có phương thức nằm ngoài nội dung lãnh đạo. Tuy nhiên, để nhận thức

vấn đề cho sâu sắc, ta tách phương thức lãnh đạo ra khỏi nội dung lãnh đạo: việc làm này chỉ là thủ pháp tư duy để nghiên cứu vấn đề. Nhận thức rõ phương thức lãnh đạo kinh tế của Đảng hiện nay làm căn cứ để nghiên cứu đổi mới phương thức lãnh đạo kinh tế của Đảng những năm sắp tới theo hướng: kế thừa và phát triển những nhân tố tích cực, tiến bộ, hợp lý, loại bỏ các nhân tố không còn phù hợp. Đồng thời cảnh giác với hiện tượng, trong trào lưu đổi mới nhận thức, bất kì vấn đề gì người ta cũng nói đến đổi mới, khi chính vấn đề đó chỉ mới đang hình thành, chưa nhận thức rõ vấn đề đó là gì?

- Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo kinh tế của Đảng: Trong phương thức lãnh đạo kinh tế của Đảng có các nội dung quan trọng cấu thành như các hình thức và phương pháp lãnh đạo. Về hình thức lãnh đạo, cần tiếp tục đổi mới các nội dung sau đây: đổi mới công tác chỉ đạo của Đảng đối với các cơ quan nhà nước trong quản lý, điều hành kinh tế; đổi mới quy trình xây dựng và thông qua các bộ luật và chính sách bảo đảm khách quan, khoa học, đúng quan điểm, đường lối; rút ngắn thời gian từ lúc ban hành luật đến khi luật có hiệu lực; đổi mới công tác tư pháp trong bảo vệ pháp luật, bảo đảm cho các thành phần kinh tế bình đẳng trước pháp luật.

Tiếp tục đổi mới công tác cán bộ của Đảng trong lãnh đạo kinh tế theo hướng đào tạo, bồi dưỡng những cán bộ có chuyên môn sâu về quản lý kinh tế để bố trí vào các vị trí quản lý, điều hành doanh nghiệp. Xây dựng và thực hiện chế độ trách nhiệm đối với người cán bộ quản lý, điều hành doanh nghiệp. Thực hiện thường phạt nghiêm minh, công bằng, theo hiệu quả sản xuất - kinh doanh của các doanh nghiệp và đơn vị kinh tế, thuộc kinh tế nhà nước. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đội ngũ cán bộ của Đảng hoạt động trong lĩnh vực kinh tế nhằm thực hiện đúng đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Chống tham nhũng, lãng

phí phát sinh trong thành phần kinh tế nhà nước... đồng thời đổi mới tác phong công tác của đội ngũ đảng viên và các tổ chức đảng hoạt động trên lĩnh vực kinh tế. Tiến hành công tác xây dựng Đảng trong các đơn vị kinh tế phải chú trọng đổi mới hình thức và nội dung cho phù hợp với điều kiện sản xuất kinh doanh hiện đại, tránh hành chính hoá công tác đảng.

Đổi mới phương pháp lãnh đạo kinh tế của Đảng: Bốn phương pháp lãnh đạo kinh tế chủ yếu của Đảng cần được bổ sung những nội dung mới như vấn đề sử dụng các chuyên gia và tư vấn khoa học. Lãnh đạo kinh tế tất yếu phải có tư vấn khoa học, song sử dụng hình thức tư vấn như thế nào lại cần được nghiên cứu kĩ cho phù hợp với từng nhiệm vụ. Thực tế cho thấy, cần sử dụng một số cơ quan khoa học nào đó có uy tín để tư vấn, sau đó sử dụng các cơ quan khoa học khác phản biện kết quả tư vấn của cơ quan được chọn. Thông qua những ý kiến khác nhau đó, các cơ quan lãnh đạo, quản lý cần nhắc, chọn lựa kết quả. Một tư vấn khoa học dù sâu sắc đến đâu, nếu không có phản biện khách quan thì chưa thể yên tâm về những kết quả tư vấn đó.

Vấn đề lãnh đạo điểm để rút kinh nghiệm cũng vậy, cần được nghiên cứu trên tinh thần khách quan để rút ra những kết luận khoa học, tránh tình trạng xây dựng những mô hình, thể chế trong điều kiện quá đặc thù như tập trung đầu tư lớn, ưu ái những cơ chế đặc biệt ở nơi khác không thể có được... Bởi những kết luận rút ra từ mô hình thí điểm đó không thể đại diện cho cái chung, cái toàn thể. Thực tế cho thấy, để sử dụng phương pháp này, cần phải chọn nhiều mẫu, mỗi mẫu đại diện cho một hoàn cảnh tương đối đặc thù để phân tích rút ra cái phổ biến có tính khoa học □

1, 2, 3, 4, 5. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đảng thời kì đổi mới*. NXB CTQG. H. 2005. tr. 132, 57-61, 468, 18, 77.